

Số: /BC-TCTTKĐA Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”

(Từ ngày 16/03/2023 đến 15/04/2024)

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án 06); Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Bắc Giang báo cáo kết quả triển khai, thực hiện trong tháng 4/2024, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

1. UBND tỉnh ban hành Công văn số 1750/UBND-KGVX ngày 06/4/2024 về việc báo cáo kết quả 01 năm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ “điểm nghẽn” trong triển khai Đề án 06; Công văn số 1760/UBND-KGVX ngày 08/4/2024, chỉ đạo các sở, ngành, UBND các cấp rà soát, đánh giá trách nhiệm, nhiệm vụ, tiến độ, kết quả triển khai Đề án 06/CP theo 57 câu hỏi và các phụ lục khảo sát về hạ tầng, hệ thống, nguồn lực, đồng thời, UBND tỉnh ban hành 09 văn bản chỉ đạo triển khai các nội dung Đề án 06/CP.

2. Tổ công tác Đề án 06 tỉnh ban hành 05 văn bản chỉ đạo các nội dung triển khai, thực hiện, báo cáo các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

3. Công an tỉnh phát huy vai trò tiên phong, đi đầu trong thực hiện, luôn sẵn sàng phối hợp với các sở, ngành để thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao nhất, hoàn thành đúng tiến độ đề ra, ban hành 06 văn bản chỉ đạo các nội dung triển khai, thực hiện, báo cáo các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

4. Các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện các nội dung triển khai, thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh; chủ động triển khai các nội dung, giải pháp thực hiện Đề án 06/CP theo quy định.

(Văn bản triển khai được thống kê tại Phụ lục I kèm theo)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả công tác tuyên truyền

1.1. Công tác tuyên truyền về Luật Căn cước

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 15/3/2024 về triển khai thi hành Luật Căn cước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai Luật Căn cước trong Công an tỉnh; Kế hoạch tuyên

truyền phổ biến pháp luật về Căn cước, định danh và xác thực điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Luật Căn cước trong Công an nhân dân”..., đến nay, lực lượng Công an các cấp đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến đến quần chúng Nhân dân, đã xây dựng 122 tin bài tuyên truyền, 620 lượt trên đài truyền thanh huyện, phường, xã, thôn, xóm, tổ dân phố. Tuyên truyền trực tiếp và phát rơi 827 lượt, tiếp cận trên 40.000 người.

- Ngoài ra, Công an tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức hội nghị trực tuyến 03 cấp phổ biến một số nội dung mới của Luật Căn cước 2023, thành phần tham dự là lãnh đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã, UBND cấp xã, tổng đại biểu tham dự là hơn 10.000 người; phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang tổ chức hội nghị tuyên truyền về Luật Căn cước 2023 cho 82 đối tượng là Trưởng nhóm người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

1.2. Công tác tuyên truyền về Đề án 06/CP

- Sở Tư pháp đã thực hiện đăng ký mô hình điểm về thực hiện Đề án 06/CP và báo cáo việc hướng dẫn sử dụng thẻ CCCD gắn chip, VNeID đối với tổ chức hành nghề công chứng. Tổ chức 05 hội nghị tuyên truyền các dịch vụ công thiết yếu và 02 nhóm TTHC liên thông theo Đề án 06/CP liên quan đến ngành tư pháp.

- Báo Bắc Giang xây dựng 05 bài viết trên Báo Bắc Giang về các nội dung của Đề án 06/CP. Đã tổ chức thực hiện gửi tin, bài, ảnh về việc giải quyết các TTHC trên cổng dịch vụ công, việc triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC... trên trang thông tin điện tử. Tổ chức tuyên truyền các nội dung thực hiện Đề án 06/CP trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng 197 tin bài, tuyên truyền 9.078 lượt, tiếp cận, thu hút tương tác hơn 21.769 công dân.

- UBND huyện, thị xã, thành phố xây dựng 17 bài, 14 tin phóng sự trên trang thông tin và phát trên sóng của Đài PT và TH tỉnh về việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia với cơ sở dữ liệu chuyên ngành,... Đăng tải video tuyên truyền Tổ công nghệ số công đồng phối hợp với đoàn thanh niên hướng dẫn người dân tạo tài khoản dịch vụ công, ra mắt mô hình chợ dân sinh không dùng tiền mặt trên cổng thông tin thành phố, trang facebook Bắc Giang television, trên màn hình điện tử tại khu quảng trường 3/2, tuyên truyền ngày chuyển đổi số quốc gia trên các màn hình điện tử Quảng trường 3/2, ngã tư Lê Lợi - Hùng Vương, hàm chui Nguyễn Thị Minh Khai, công chào điện tử đường Hùng Vương.

2. Tiến độ thực hiện 25 Dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử

2.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc 25/25 Dịch vụ công thiết yếu một phần và toàn trình để phục vụ các nhu cầu giao dịch của nhân dân. Trong tháng, đã tiếp nhận 56.751 trường hợp (*trong đó nộp trực tuyến 55.507 trường hợp đạt 97,95%*).

- Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD (100%); Cấp lại, đổi thẻ CCCD (100%); Đăng ký thường trú (100%); Đăng ký tạm trú (100%); Khai báo tạm vắng (100%); Thông báo lưu trú (100%); Đăng ký, cấp

biển số mô tô, xe gắn máy (100%); Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội) (100%); Đăng ký khai sinh (93,9%); Đăng ký khai tử (85,9%); Đăng ký kết hôn (79,3%); Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông (99,6%); Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu (100%); Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi (100%); Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình (93,4%); Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân (89,3%); Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ). (100%); Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe (67,7%); Cấp phiếu lý lịch tư pháp (100%); Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp (88,2%); Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện) (100%); Thay đổi chủ thẻ hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện) (100%).

- Các thủ tục không phát sinh (02 Dịch vụ công): Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu; Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng.

(Kết quả cụ thể tại Phụ lục II kèm theo)

2.2. Tổ công tác Đề án 06 của các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, đôn đốc Tổ công tác cấp xã, thôn thực hiện nghiêm túc các nội dung của Đề án 06/CP; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn công dân thực hiện nộp, giải quyết hồ sơ trực tuyến. Trong tháng, đã tiếp nhận 38.263 hồ sơ thuộc 18 dịch vụ công thiết yếu thẩm quyền cấp huyện, xã trong đó có 37.837 hồ sơ nộp trực tuyến đạt 98,44%.

3. Việc chia sẻ, kết nối CSDLQG về dân cư với các sở, ngành, đơn vị, địa phương

- Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã sử dụng dịch vụ xác thực thông tin công dân trên CSDLQG về dân cư. Duy trì kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống CSDLQG về dân cư, tính từ 15/3/2024 đến 14/4/2024 đã thực hiện xác thực 16.518 thông tin công dân phục vụ giải quyết TTHC (*lũy kế đã gửi 167.219 yêu cầu xác thực với CSDLQG về DC*).

- Kết quả kết nối CSDL về Tư pháp: Từ ngày 15/3/2024 đến ngày 14/4/2024, UBND các xã, phường, thị trấn đã giải quyết 2.139 hồ sơ đăng ký khai sinh, 827 hồ sơ đăng ký khai tử và 1.199 hồ sơ đăng ký kết hôn; 1.854 hồ sơ liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; 514 hồ sơ liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí/hỗ trợ chi phí mai táng. Sở Tư pháp thực hiện cấp 2.584 phiếu lý lịch tư pháp.

- Kết quả kết nối với CSDL Đất đai (Sở Tài nguyên và Môi trường): Tính từ ngày 15/3/2024 đến ngày 14/4/2024: Vận hành CSDL đất đai thông qua ứng dụng phần mềm VBDLIS để khai thác và cập nhật chính lý biến động CSDL đất đai được 4.662 hồ sơ.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL quốc gia về dân cư với CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp: Từ 15/3/2024 đến 14/4/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp nhận mới 776 hồ sơ TTHC thuộc lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp - HTX, đăng ký đầu tư trong đó có 775 hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến¹, đạt tỷ lệ 99,9%; 100% hồ sơ được xử lý trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính và được số hoá theo đúng quy định; 100% TTHC có thu phí, lệ phí thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp được thực hiện thanh toán trực tuyến qua môi trường mạng.

- Kết quả khai thác, kết nối Cơ sở dữ liệu BHXH:

+ Tổng số người tham gia BHXH, BHYT đã đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ 98%. Số còn lại là 33.958 người (chiếm 2%). BHXH tỉnh tiếp tục chỉ đạo BHXH các huyện, thị xã phối hợp với Công an địa phương, UBND xã, phường, thị trấn tiếp tục rà soát thông báo để người tham gia chưa có thông tin trong CSDL quốc gia về dân cư đến Công an cấp xã để làm thủ tục cấp số ĐDCN/CCCD/đăng ký thường trú/hiệu chỉnh hồ sơ cá nhân.

+ Trong kỳ báo cáo, BHXH tỉnh đã phê duyệt 2.671 lượt đề nghị xác thực hiệu chỉnh hồ sơ cá nhân thông qua phần mềm quản lý nghiệp vụ của Ngành BHXH kết nối với CSDL quốc gia về dân cư.

4. Kết quả thực hiện các nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử

- Triển khai khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID: Tính đến thời điểm hiện tại, có 254/254 (đạt 100%) cơ sở KCB BHYT đã triển khai hoạt động khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ BHYT; tất cả các cơ sở KCB BHYT đã có thiết bị, phần mềm kết nối, máy đọc QR code để thực hiện hoạt động khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ BHYT. Tỷ lệ tra cứu dùng thẻ CCCD thay thế BHYT đạt 71%, lượt tra cứu thành công đạt 90%.

- Sở Y tế đã phối hợp với Công an tỉnh tổ chức **hội nghị trao đổi kinh nghiệm và đưa ra giải pháp thực hiện Đề án 06** cho các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang vào ngày 11/4/2024. Xây dựng mô hình/nhiệm vụ Đề án 06 năm 2024: "Hướng dẫn, tuyên truyền tổ chức, cá nhân thực hiện khai báo lưu trú trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú khi đến điều trị lưu trú tại các cơ sở khám, chữa bệnh" (*Viết tin, bài tuyên truyền hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện khai báo lưu trú trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID*).

¹Trong đó: Số hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình 712 hồ sơ, đạt 92%; số hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần 63 hồ sơ, đạt 8%

- Kết quả triển khai thanh toán không dùng tiền mặt:

+ Sở Kế hoạch đầu tư tiếp tục triển khai thực hiện mô hình “Thanh toán phí, lệ phí trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”; phối hợp với Tỉnh đoàn thanh niên, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thường xuyên tuyên truyền tiện ích của Đề án 06/CP, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán phí, lệ phí trực tuyến qua môi trường mạng trong việc thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp và lĩnh vực đầu tư. Từ 15/3/2024 - 09/4/2024 đã hướng dẫn, hỗ trợ hơn 100 lượt tổ chức, công dân đăng ký thành công tài khoản dịch vụ công trực tuyến và thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Theo số liệu thống kê trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, từ 15/3/2024 - 09/4/2024 tỉnh Bắc Giang đã có 520 hồ sơ doanh nghiệp đăng ký qua mạng có phát sinh nghĩa vụ nộp phí báo cáo thực hiện thanh toán trực tuyến thành công trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia với tổng số phí thu được là 52 triệu đồng (*đạt tỷ lệ 100% hồ sơ phát sinh nghĩa vụ thanh toán phí/lệ phí được thực hiện thanh toán trực tuyến*).

+ Số lượng giao dịch thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác trong tháng là 86.007 lượt, trong đó số lượng giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt là 68.805 lượt, tương ứng 80%.

- Các đơn vị trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt nhằm từng bước thay đổi thói quen của người dân, góp phần quan trọng vào việc giảm khối lượng tiền mặt trong lưu thông, giảm phí kiểm đếm, vận chuyển tiền giữa các ngân hàng, bảo đảm an toàn trong giao dịch, tốc độ thanh toán nhanh, chính xác và linh hoạt.

- Kết quả triển khai chi trả An sinh xã hội (ASXH): Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã rà soát Tổng số đối tượng đang nhận trợ cấp an sinh xã hội hàng tháng (thuộc phạm vi điều chỉnh của Kế hoạch số 43/KH-UBND) trên địa bàn tỉnh là: 92.853 người (trong đó: 67.713 đối tượng BTXH; 25.140 đối tượng NCC). Số đối tượng đã có tài khoản tại các Ngân hàng là: 46.233 người (trong đó 13.232 tài khoản chính chủ; 33.001 tài khoản ủy quyền) 49,8% tổng số đối tượng đang quản lý, hoàn thành theo chỉ tiêu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trong tháng 4/2024, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện chi trả trợ cấp ASXH không dùng tiền mặt đối với 9.407 đối tượng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý với số tiền là: 8.397.629.206 đồng, cụ thể:

- Đối tượng NCC: có 2.676 đối tượng nhận trợ cấp qua tài khoản;

- Đối tượng BTXH: có 6.731 đối tượng nhận trợ cấp qua tài khoản;

Đến nay, 10/10 huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức chi trả trợ cấp ASXH không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT-TTG.

* **Lũy kế đến tháng 4/2024:** trên địa bàn tỉnh đã thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội cho 9.407 đối tượng với số tiền là 33.090.895.206 đồng.

5. Việc thực hiện số hóa hồ sơ

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định 559/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 về việc công bố Danh mục thành phần hồ sơ thủ tục hành chính phải số hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Thực hiện Kế hoạch số 1677/KH-UBND ngày 22/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến nay tỉnh Bắc Giang đã số hóa 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa điện tử các cấp. 100% dữ liệu đã số hóa được rà soát và làm sạch thường xuyên; thực hiện tái sử dụng đối với các thành phần hồ sơ số hóa

- Công tác số hóa trong lực lượng Công an: Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 667/KH-CAT ngày 13/8/2022 số hóa hồ sơ, tài liệu trong Công an tỉnh Bắc Giang.

- Hiện đang tiếp tục rà soát, thực hiện số hóa đối với các loại hồ sơ theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Tại cấp huyện và cấp xã đang triển khai đồng bộ các cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện việc số hóa đúng theo lộ trình của Đề án 06/CP.

6. Kết quả cấp CCCD, định danh điện tử, làm sạch dữ liệu dân cư

Vai trò của lực lượng Công an trong quá trình triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ là đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với các đơn vị; cấp, quản lý CCCD gắn chip, định danh điện tử hướng tới phát triển công dân số, kết quả thực hiện cụ thể như sau:

6.1. Kết quả thu nhận hồ sơ cấp CCCD, định danh điện tử

- Công tác cấp CCCD: Trong tháng đã thu nhận 10.187 trường hợp. Lũy kế đến ngày 15/4/2024, đã cấp CCCD cho 1.552.178 trường hợp, đạt 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn.

- Công tác kích hoạt tài khoản ĐDDT: Trong tháng đã thực hiện kích hoạt 4.165 trường hợp, lũy kế đến ngày 15/4/2024 đã thực hiện kích hoạt cho 1.252.660 trường hợp, đạt 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn.

6.2. Công tác làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”

Hiện nay, toàn tỉnh Bắc Giang đã thu thập được 2.057.275 dữ liệu công dân, các nội dung công tác làm sạch như thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư được thực hiện hàng ngày, Công an các đơn vị, địa phương chủ động phối hợp với Cơ quan Tư pháp trong việc cập nhật, điều chỉnh thông tin công dân đảm bảo duy trì dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống” để phục vụ các nhiệm vụ của Đề án; đồng thời, duy trì kết nối, chia sẻ để phục vụ phát huy giá trị của CSDLQG về dân cư, đáp ứng cao nhất các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Trong tháng đã thực hiện hoàn thành dứt điểm các chỉ tiêu làm sạch theo chỉ đạo của Bộ Công an như: Cập nhật CMND 9 số (hoàn thành 09 trường hợp), cập nhật thiếu trường thông tin (hoàn thành 1.191 trường hợp); hủy/xác lập lại số định danh cá nhân (hoàn thành 578 trường hợp); làm sạch hộ không có chủ

hộ (hoàn thành 02 trường hợp); Tạo biến động không rõ nơi cư trú (rà soát làm sạch 2.920 trường hợp).

7. Đảm bảo an ninh an toàn

- Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung sử dụng Trung tâm điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của tỉnh để giám sát, quản lý bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh. Việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin được thực hiện theo mô hình 04 lớp; đồng thời đã bố trí nguồn nhân lực tại chỗ để quản lý, vận hành, giám sát thường xuyên hoạt động của Trung tâm tổng hợp dữ liệu.

- Công an tỉnh tiếp tục duy trì tổ kiểm tra an ninh an toàn bảo quản, sử dụng các trang thiết bị của Đề án 06/CP, đã xây dựng kế hoạch kiểm tra Công an các huyện, thị xã, thành phố; Công an cấp huyện kiểm tra đối với Công an cấp xã (Kế hoạch số 141/KH-CAT ngày 20/3/2024), kết quả, trong tháng, đã kiểm tra đối với 02 Công an cấp huyện (thành phố Bắc Giang và huyện Yên Dũng), 20 Công an cấp xã, qua kiểm tra, chưa phát hiện các vấn đề liên quan đến mất ANAT hệ thống.

8. Triển khai các mô hình điểm về Đề án 06/CP

- Tổ Đề án 06 tỉnh ban hành Công văn số 879/TCTTKĐA ngày 21/3/2024 đơn đốc thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ Đề án 06/CP, trong đó, đề nghị các đơn vị đăng ký mới các mô hình khả thi thực hiện trên địa bàn tỉnh, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh bổ sung thực hiện 02 mô hình điểm theo các nhóm mô hình, tiện ích của Tổ Đề án 06/CP Chính phủ: (1) Nhiệm vụ/mô hình xác thực thông tin thí sinh thi các kỳ thi quan trọng (Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện); (2) Nhiệm vụ/mô hình xác thực thông tin công dân trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện (Công an tỉnh chủ trì thực hiện).

- Tiến độ thực hiện các mô hình đã đăng ký trên địa bàn tỉnh: 04 nhiệm vụ, mô hình đã triển khai xong; 15 nhiệm vụ, mô hình đã triển khai, có kết quả hàng tuần báo cáo Bộ Công an; 03 mô hình Bộ đang triển khai thí điểm tại địa phương khác (1) Mô hình nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài; (2) Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID; (3) mô hình Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VneID; Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VneID; do các Bộ, ngành mới đang triển khai thí điểm tại các tỉnh, dự kiến hoàn thành thí điểm trong quý I/2024, sau khi Bộ triển khai thí điểm Phòng PC06 sẽ tập trung tham mưu triển khai kịp thời; 02 nhiệm vụ, mô hình chưa triển khai do vướng mắc về kinh phí, đối tượng đăng ký, không đáp ứng được nhu cầu thực tế khi số lượng du khách mùa lễ hội lớn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Tổ công tác Đề án 06/CP đã thực hiện tốt công tác tham mưu, tuyên truyền Đề án 06/CP, tổ chức tốt các hội nghị tuyên truyền Luật Căn cước, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP

cho các đơn vị.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh kết nối ổn định với Hệ thống CSDLQG về dân cư phục vụ giải quyết các TTHC cho công dân.

- Các nội dung, chỉ tiêu về làm sạch DLDC, cấp CCCD cho học sinh tham dự các kỳ thi quốc gia năm 2024 được đôn đốc hoàn thành triệt để.

3. Khó khăn, vướng mắc

- Triển khai chi trả không dùng tiền mặt: Về đặc điểm đối tượng thụ hưởng, đối tượng nhận trợ cấp, hầu hết các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội là người già, người cao tuổi, người khuyết tật, những người yếu thể trong xã hội,... Do vậy, đa số đối tượng bị hạn chế rất lớn về khả năng tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin, rất khó đáp ứng được các điều kiện để mở và sử dụng tài khoản thanh toán của ngân hàng. Có nhiều đối tượng không có điện thoại thông minh hay các kỹ năng thao tác của người sử dụng Smartphone khiến cho các đối tượng không muốn đăng ký nhận trợ cấp qua tài khoản hoặc sau một thời gian nhận tiền qua tài khoản một số đối tượng đã thực hiện khóa tài khoản và đề nghị nhận trợ cấp bằng tiền mặt².

- Việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cấp số định danh cá nhân khi đăng ký khai sinh cho trẻ em đôi lúc vẫn còn tình trạng chậm trả kết quả dẫn đến khó bảo đảm thời hạn cấp Giấy khai sinh đúng theo Luật Hộ tịch hoặc cấp Giấy khai sinh nhưng không có số định danh cá nhân. Khi hệ thống trả về số định danh cá nhân cho trẻ em thì cơ quan đăng ký hộ tịch lại phải thực hiện thêm thủ tục hành chính bổ sung thông tin hộ tịch, tạo thêm thủ tục hành chính, ảnh hưởng đến quyền lợi của trẻ em.

- CSDLQGVDC không thể hiện quá trình cư trú của công dân, do đó, cơ quan đăng ký hộ tịch gặp khăn trong việc xác định quá trình cư trú cũng như thông tin của công dân khi giải quyết thủ tục hành chính như: đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân, đăng ký lại khai sinh...

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

1. Duy trì kết nối, chia sẻ CSDLQG về dân cư với Cổng dịch vụ công của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC; hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ tra cứu cho 100% cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã sử dụng dịch vụ xác thực thông tin công dân trên CSDLQG về dân cư.

2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận và giải quyết TTHC đối với 25 dịch vụ công thiết yếu, bám sát 05 nhóm tiện ích trọng tâm thuộc Đề án theo tiến độ và hướng dẫn của Trung ương.

3. Công an tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật Căn cước năm 2023, phát huy vai trò của cơ quan thường trực, tích cực theo dõi, tham mưu, đôn đốc các đơn vị thực hiện các

² Huyện Lạng Giang

nhiệm vụ đã đề ra theo yêu cầu.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh các lớp cuối cấp tham gia đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT trực tuyến theo yêu cầu.

5. Các đơn vị đẩy mạnh triển khai, thực hiện các nhiệm vụ/mô hình đã đăng ký, tổ chức ra mắt mô hình để tuyên truyền đến quần chúng nhân dân biết, thực hiện; UBND các huyện, thành phố chỉ đạo 100% các xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình “Ứng dụng VNeID trong tố giác, tin báo về tội phạm” để nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo ANTT.

6. Tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn, thực hiện công tác rà soát, cấp CCCD cho 100% các trường hợp mới đủ tuổi (sinh năm 2008, 2009, 2010) trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu.

7. Thực hiện tốt, đúng lộ trình việc số hoá hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả các TTHC phục vụ tốt công tác cải cách hành chính, tái sử dụng các bản lưu trữ giấy tờ, đảm bảo công dân chỉ phải xuất trình giấy tờ 01 lần với các cơ quan giải quyết TTHC của nhà nước. Rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, có biện pháp, phương án hỗ trợ các đơn vị đang thực hiện công tác tiếp dân giải quyết TTHC về trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục CSQLHC, Cục Pháp chế - Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên TCT ĐA 06 tỉnh (QĐ số 405/QĐ-UBND ngày 03/3/2024 của CT UBND tỉnh);
- Ngân hàng nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX.Dũng.

TỔ TRƯỞNG

**PHÓ CHỦ TỊCH TT UBND TỈNH
Mai Sơn**